

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **48/2021/HS-ST**
Ngày: 18-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phước Hải
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 03 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thành T, sinh năm 1996. Tại: Tỉnh Bình Dương. Nơi ĐKKHKT: Số 40/14, Tổ 93, Khu phố 14, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn T và bà Trần Thu H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự; nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt ngày 03/8/2020 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Quang H1, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 375/52, Bùi Quốc K, Tổ 56, Khu phố 7, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Phan Quang H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 715 đường A, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Hoàng Phương H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 02/8/2020, trong lúc Bùi Thành T và Nguyễn Hoàng Phương H đang ăn, uống rượu tại nhà của bạn T, địa chỉ đường M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T nảy sinh ý định đi đến chợ C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy đá (Methamphetamine) về sử dụng. Lúc này, T nhờ H điều khiển xe mô tô hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 63K7-5205 chở T đi đến khu vực chợ C để T gặp bạn mượn tiền thì H đồng ý. Trên đường đi, T mượn điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen của H để đăng nhập vào tài khoản Facebook của T rồi T gọi cho người bán ma túy tên Tr (hiện chưa xác định được rõ họ tên và địa chỉ cư trú) thông qua mạng ứng dụng Messenger của Facebook và T hẹn Tr tại đường hẻm gần khu vực chợ C để mua ma túy đá. Khoảng 02 giờ ngày 03/8/2020, H chở T đi đến khu vực chợ C thì T nói H đứng chờ, còn T xuống xe và đi đến chỗ hẹn gặp Tr. Lúc này, T đưa Tr số tiền 200.000 đồng và Tr đưa cho T 01(một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy, T cất gói nylon có chứa ma túy trong túi da cài trên lưng quần T đang mặc rồi quay ra và lên xe mô tô để H chở T về. Đến khoảng 04 giờ 45 phút ngày 03/8/2020, khi H chở T đi đến đường P, thuộc đoạn khu phố 5, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an phường P trên đường tuần tra thấy có biểu hiện ghi vắn nên yêu cầu H dừng xe lại kiểm tra thì phát hiện T đang cất giấu 01(một) gói nylon có chứa tinh thể màu trắng mà T khai nhận đó là ma túy đá T tàng trữ để sử dụng nên lực lượng Công an phường P đã đưa Bùi Thành T về trụ sở Công an phường P để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Thành T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số vật chứng, gồm: 01(một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong), 01(một) xe mô tô hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 63K7-5205, số khung P50FMG-202026, số máy PCG 0022P-203026, 01(một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen, số IMEI 1: 868491036971697, số IMEI 2: 868491036971689. Cùng ngày 03/8/2020, Công an phường P chuyển hồ sơ vụ việc cùng đối tượng T và số vật chứng nêu trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ kết luận giám định số 499/MT-PC09, ngày 11/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01(một) túi nylon hàn kín, trong một bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Bùi Thành T, chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Hoàng Phương H, cán bộ niêm phong Bò Thanh Q và hình dấu đỏ của Công an phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng 0.3175 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0.0987gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong). Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Hoàng Phương H, quá trình điều tra xác định Bùi Thành T nhờ H chở đến khu vực chợ C để gặp bạn mượn tiền còn việc T đến địa điểm trên để mua ma túy thì H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một không xử lý.

Đối với người nam tên Tr đã bán ma túy cho Bùi Thành T, do quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một chưa xác định được nhân thân lai lịch của Tr nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục xác minh, làm rõ và xử sau khi có đủ căn cứ.

Đối với 01(một) xe mô tô hiệu DAMSEL, màu xanh, biển số 63K7-5205, số khung P50FMG-202026, số máy PCG 0022P-203026 đã thu giữ của Nguyễn Hoàng Phương H, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên H mượn của ba H là ông Nguyễn Quang H1 và ông H1 khai nhận xe mô tô nêu trên ông H1 mua vào năm 2010 của một người nam (không rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra xác định xe mô tô nêu trên do ông Nguyễn Phan Quang H2 đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe nhưng qua làm việc, ông H2 khai nhận ông H2 đã bán xe mô tô cho một người nam (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2010, khi bán xe mô tô chưa làm thủ tục sang tên. Do đó, ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô nói trên cho ông Nguyễn Quang H1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 31 ngày 28/12/2020.

Đối với 01(một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen, số IMEI 1: 868491036971697, số IMEI 2: 868491036971689 đã thu giữ của Nguyễn Hoàng Phương H, quá trình điều tra xác định H không biết việc T mượn điện thoại của H để liên lạc mua ma túy nên ngày 28/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả điện thoại nói trên cho H theo Quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 28/12/2020.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 11/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Thành T và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thành T mức hình phạt từ 01(một) năm 03 (ba) tháng đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: 01(một) bì thư niêm phong có chữ ký của Bùi Thành T, chữ ký cán bộ niêm phong Bồ Thanh Q, hình dấu tròn đỏ Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0.0987gam theo kết luận giám định số 499/MT-PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

Là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Tại phần tranh luận, bị cáo Bùi Thành T không tranh luận với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép 0.3175 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Bùi Thành T thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ được định khung tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Căn cứ với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của Bùi Thành T, chữ ký cán bộ niêm phong Bồ Thanh Q, hình dấu tròn đỏ Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0.0987gam theo kết luận giám định số 499/MT-PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Thành T 01 (một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký của Bùi Thành T, chữ ký cán bộ niêm phong Bò Thanh Q, hình dấu tròn đỏ Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa ma túy Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0.0987gam theo kết luận giám định số 499/MT-PC09 ngày 11/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 058.21 ngày 05/01/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phước Hải Nguyễn Thị Hồng Thanh Nguyễn Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Nga